**Tuần từ: 20/04/2020 đến 25/4/2020**

**MÔN HÓA HỌC 8**

**TIẾT 1 - TUẦN 22**

**BÀI 27: ĐIỀU CHẾ OXI – PHẢN ỨNG PHÂN HỦY**

**I/MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Học sinh biết nguyên liệu, cách thu khí oxi trong phòng thí nghiệp

- Học sinh hiểu cách nhận biết khí oxi, định nghĩa phản ứng ứng phân hủy

**2. Kỹ năng:**

- Ôn tập lại kỹ năng làm bài toán tính theo phương trình hóa học.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**3. Thái độ:** Xây dựng tinh thần tự học, biết nghiên cứu bài học và yêu thích môn học.

**II. NỘI DUNG:**

|  |  |
| --- | --- |
| **YÊU CẦU CỦA GIÁO VIÊN**  **ĐỐI VỚI HỌC SINH** | **NỘI DUNG GHI BÀI** |
| - Phần kiến thức cần nhớ học sinh chép vào vở bài học và học thuộc bài.  - Các em nghiên cứu thêm nội dung bài trong sách giáo khoa trang 92, 93. Riêng phần II của bài các em tự đọc để tìm hiểu thêm nhé.  - Hướng dẫn phần II để biết được phản ứng là phản ứng phân hủy, chúng ta đếm số chất, nếu có một chất duy nhất trước phản ứng và sau phản ứng có nhiều chất thì đúng là phản ứng phân hủy.  - Bài tập1, 2 ở cột bên các em tự làm và nộp cho giáo viên.  - Học sinh làm bài tập 1,4,5trong SGK lớp 8 trang 94  *Hướng dẫn bài tập 1SGK:*  *Học sinh dựa vào phần lý thuyết phần I làm.*  *Hướng dẫn bài tập 4 SGK:*  *Học sinh làm bài theo các bước bài toán tính theo phương trình hóa học.*  *Hướng dẫn bài tập 5 SGK:*  *Bài này các em lập phương trình hóa học dựa vào đề bài từ đó đếm chất để xác định có phải là phản ứng phân hủy không.* | ***I. Điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm:***  - Trong phòng thí nghiệm khí oxi được điều chế bằng cách đun nóng những hợp chất giàu oxi và dễ bị phân hủy ở nhiệt độ cao như: kalipemanganat KMnO4, kaliclorat KClO3.  - PTHH:    - Cách thu khí oxi:  + Đẩy không khí ra khỏi ống nghiệm vì oxi nặng hơn không khí.  + Đẩy nước ra khỏi ống nghiệm vì oxi ít tan trong nước.  - Cách nhận biết khí oxi:  Dùng tàn đỏ que đóm, khí oxi sẽ làm tàn đỏ bùng cháy thành ngọn lửa.  ***II. Phản ứng phân hủy:***  Phản ứng phân hủy là phản ứng hoá học trong đó một chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.  Vd:  **II/ BÀI TẬP: (Học sinh ghi vở bài tập và nộp bài)**   1. **Bài tập 1 (4điểm):**   Em hãy cho biết trong các phản ứng sau phản ứng nào là phản ứng phân hủy?  to   1. 2H2 + O2 🡪 2H2O   to   1. CaCO3 🡪 CaO + CO2   to   1. 2KMnO4 🡪 K2MnO4 + MnO2 + O2   to   1. H2 + CuO 🡪 Cu + H2O 2. **Bài tập 2 (6 điểm):**   a/Trong phòng thí nghiệm, để điều chế được 3,36 l khí oxi (ở đktc) thì cần dùng bao nhiêu gam kaliclorat?  b/ Cần bao nhiêu gam kẽm để tác dụng hết với lượng oxi điều chế ở trên?   1. **Bài tập 3: (bài tập này nâng cao không bắt buộc làm, bạn nào làm được thì rất tốt)**   Trong phòng thí nghiệm, người ta đun nóng KMnO4 hoặc KClO3 để điều chế khí oxi. Nếu đun nóng hoàn toàn cùng một khối lượng hai chất trên để điều chế oxi thì chất nào sẽ thu được lượng oxi nhiều hơn? |

**TIẾT 2 - TUẦN 22**

**Bài 28: KHÔNG KHÍ – SỰ CHÁY**

**I.MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Học sinh biết thành phần của không khí.

- Học sinh hiểu cách phát sinh và dập tắt đám cháy.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện kĩ năng giải bài tập dựa vào kiến thức lý thuyết vừa học.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, giải thích các hiện tượng trong tự nhiên.

**3. Thái độ:** ý thức tự học, thích thú khi học thêm các kỹ năng sống.

**II. NỘI DUNG:**

|  |  |
| --- | --- |
| **YÊU CẦU CỦA GIÁO VIÊN**  **ĐỐI VỚI HỌC SINH** | **NỘI DUNG GHI BÀI**  **(Học sinh ghi vở bài học)** |
| Học sinh đọc sách giáo khoa Hóa 8/trang 95 đến 98.  Riêng phần II sự cháy và sự oxi hóa chậm các em tự đọc và tìm hiểu nhé.  Học sinh ghi vào vở bài học và học thuộc phần nội dung cột kế bên. | ***I. Thành phần của không khí:***  Không khí là hỗn hợp nhiều chất khí. Thành phần theo thể tích của không khí là 78% khí nitơ, 21% khí oxi, 1% các khí khác (khí cacbonic, hơi nước, khí hiếm...). Mỗi người phải góp phần giữ cho không khí trong lành.  ***II. Điều kiện phát sinh và các biện pháp để dập tắt đám cháy :***  - Các điều kiện phát sinh sự cháy:  + Chất phải nóng đến nhiệt độ cháy.  + Phải có đủ khí oxi cho sự cháy.  - Muốn dập tắt sự cháy, cần thực hiện một hay đồng thời cả hai biện pháp sau:  + Hạ nhiệt độ của chất cháy xuống dưới nhiệt độ cháy.  + Cách li chất cháy với khí oxi. |

|  |  |
| --- | --- |
| **YÊU CẦU CỦA GIÁO VIÊN**  **ĐỐI VỚI HỌC SINH** | **BÀI TẬP**  **(Học sinh làm vở bài tập)** |
| Bài tập 4,5 ở cột bên các em làm và nộp bài cho giáo viên.  Học sinh làm bài tập 1,5,6 trang 99/ SGK Hóa 8  *Hướng dẫn làm bài tập 1,5:*  *Học sinh dựa vào phần lý thuyết ghi vào vở bài học để làm*  *Hướng dẫn làm bài tập 6:*  *Gợi ý các em dựa vào tính tan và khối lượng riêng của nước với xăng dầu.* | **Bài tập 4 (6 điểm):**  Muốn dập tắt một đám cháy em dùng cách nào? Giải thích tại sao với cách làm của mình có thể dập tắt đám cháy?  **Bài tập 5 (4 điểm):**  Em hãy liên hệ bản thân, trình bày một số biện pháp giúp cho bầu không khí không bị ô nhiễm? |

**III. DẶN DÒ:**

- Học sinh ghi kiến thức đã học và làm các bài tập vào vở.

* Hạn chót nộp bài là **thứ 5 ngày 23/4/2020.** Các em cố gắng làm sớm và nộp đúng hạn nhé.

**- Hình thức HS nộp bài cho giáo viên:**

**+ Chụp hình bài ghi, làm bài 🡪 copy hình vào file Word theo thứ tự bài làm (đặt tên file word: ten HS\_mon lop\_tuan22, ví dụ: Quynh Anh\_Hoa 8-01\_tuan26).**

+ Học sinh đăng nhập vào trang Google classroom và dùng mã số, để học và tương tác với GVBM và nộp bài như đã học các tuần trước (trong Google classroom có phần phản hồi của học sinh cho GVBM, có thời hạn nộp bài...).

+ Nếu không tham gia được google classroom, các em có thể nộp file Word nội dung của bài học, bài làm qua zalo, mail của các thầy cô:

+ Lớp 8/06, 8/09: Thầy Khánh: 0909988258, mail: nguyentakhanh65@gmail.com

+ Lớp 8/04, 8/05, 8/11: Cô Liên Châu: 0909765699, mail: lienchauttv2003@yahoo.com

+ Lớp 8/01, 8/02, 8/07, 8/08: Cô Nhung: 0963672730, mail: bichnhung2008@gmail.com

+ Các lớp 8/03, 8/10: gửi qua zalo 098 274 8081 hoặc email: ttv381@gmail.com

**- Nội dung bài học, bài làm của học sinh sẽ được giáo viên chấm điểm ghi nhận lại kết quả học tập và để căn cứ cho điểm kiểm tra thường xuyên: kiểm tra miệng, 15 phút (hệ số 1).**

………………HẾT………………